

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày: 14/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quang Sơn và Ông Phạm Hữu Ái

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vĩnh Nguyên – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Lê Phi Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐST-HS ngày 19/01/2022 đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Huy Đ**; Sinh năm: 1971, tại Khánh Hòa.

Nơi ĐKTT: số nhà 56/1/2C, đường số 6, khu phố 2, phường Linh Tr, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: khu phố 3, thị trấn Tân N, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12.

Con ông Nguyễn Phiêu L (chết) và bà Nguyễn Thị M (chết).

Vợ: Lê Thị Yến N, sinh năm 1982. Có 02 người con riêng, sinh năm 1995 và 1999.

Tiền án; Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt ngày 10/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Th (có mặt).

2/ **Phạm Thanh T**; Tên gọi khác: T; Sinh năm: 1987, tại Cần Thơ

Nơi ĐKTT: khu phố Bình L, phường Trường L, quận Ô M, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: khu phố 3, thị trấn Tân N, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: làm thuê;
Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông Phạm Văn B, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị Đ (chết).

Vợ, con : Chưa có.

Tiền án; Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt ngày 10/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm T (có mặt).

3/ **Nguyễn Quang H**; Sinh năm: 1965, tại Bình Định

Nơi cư trú: khu phố 2, thị trấn Liên H, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lái xe;
trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Nguyễn B (chết) và bà Trần Thị X, sinh năm 1941.

Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1969. Có 02 con sinh năm 1994 và 2000.

Tiền án; Tiền sự: Không

Nguyễn Quang H hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4/ **Lê Anh T**; Sinh năm: 1983, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: thôn 1, xã Phong Ph, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lái xe;
Trình độ học vấn: 4/12.

Con ông Lê T (chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955.

Vợ: Trịnh Thị Th, sinh năm 1986. Có 01 con sinh năm 2004.

Tiền án; Tiền sự: không

Nhân thân: Tại bản án số 244/HSPT ngày 06/9/2011, Lê Anh T bị TAND tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2012 và các quyết định khác của bản án).

Lê Anh T hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

5/ **Nguyễn L**; Sinh năm: 1982, tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: khu phố 8, phường Phước M, thành phố Phan R-Tháp Ch, tỉnh Ninh Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 07/12.

Con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959.

Vợ: Nguyễn Thị Kiều D, sinh năm 1992. Có 02 con sinh năm 2014 và 2017.

Tiền án; Tiền sự: Không

Nguyễn L hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

*** Bị hại :**

1/ Công ty TNHH Thương mại Thái Nh; Địa chỉ : Cảng cá Cà N, xã Cà N, huyện Thuận N, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện hợp pháp : Ông Lê Thanh H, sinh năm 1964-Giám đốc; Địa chỉ : Lạc Nghiệp 1, xã Cà N, huyện Thuận N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt).

2/ Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Đại H; Địa chỉ : 700 thôn Lạc Tr, xã Phú L, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện hợp pháp : Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962-Chủ doanh nghiệp; địa chỉ : Khu phố 3, thị trấn Liên H, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt).

*** Nguyên đơn dân sự** : Công ty cổ phần kinh doanh tổng hợp Ninh Th; Địa chỉ : Số 02 đường 21/8, phường Mỹ H, Tp Phan R-Tháp Ch, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện hợp pháp : Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971- Giám đốc điều hành xăng dầu; Địa chỉ : 59/9 Trương Đ, khu phố 6, phường Phước M, thành phố Phan R-Tháp Ch, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án** : Bà Lê Thị Yên N, sinh năm 1982; Địa chỉ : Khu phố 3, thị trấn Tân N, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2016, Nguyễn Huy Đ, đến thuê mặt bằng tại khu phố 3, thị trấn Tân N, huyện Hàm T làm kho để kinh doanh mua bán xăng, dầu trái phép. Phạm Thanh Tân được Đạt thuê để giúp cho Đạt trong việc mua, bán xăng dầu. Đ đã móc nối với nhiều lái xe bôn để trộm cắp xăng, dầu của các doanh nghiệp, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Bị cáo Nguyễn Quang H là lái xe thuê cho Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Đại H. Ngày 17/5/2021 H được lệnh điều khiển xe bồn biển số 86H-6140 đến Công ty TNHH Thanh Châu Ph (tại Bà R – Vũng T) để vận chuyển 28.000 lít dầu DO 0,05S về Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Đại H theo hợp đồng mua bán giữa Công ty TNHH Lâm Vĩnh H (Công ty của bà Nguyễn Thị H) và Công ty TNHH Thanh Châu Ph. Sau khi bơm đủ số lượng dầu lên các khoang chứa trên xe bồn, thì nhân viên Công ty TNHH Thanh Châu Ph tiến hành kẹp chì niêm phong ở nắp đậy trên các khoang của xe bồn biển số 86H-6140, rồi H điều khiển xe về Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Đại H. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, trên đường quay về H ghé vào kho xăng, dầu của Nguyễn Huy Đ để bán 60 lít “dầu bọt” (dầu dư), lúc này Phạm Thanh T mở cửa kho cho xe của H vào rồi đóng cửa lại để không bị người khác phát hiện. Sau khi H bán 60 lít “dầu bọt” thì Đ gợi ý, bàn bạc với H tráo đổi 2000 lít dầu trên xe xuống cho Đ, rồi Đ bơm lại 2000 lít dầu kém chất lượng từ kho của Đ lên lại xe bồn, Đ sẽ đưa cho H 2.000.000 đồng thì H đồng ý. H leo lên xe phá niêm phong chì tại nắp khoang số 01 (chứa 7000 lít), Đ và T kéo ống, nối máy bơm tại kho để bơm 2000 lít dầu từ khoang số 01 trên xe xuống 02 bồn nhựa (loại 1000 lít), sau đó Đ và T bơm 2000 lít dầu kém chất lượng tại bồn sắt trong kho lên lại khoang số 01. H đậy nắp, dùng kẹp chì (mua của nhân viên Công ty TNHH Thanh Châu Ph từ trước) niêm phong nắp khoang số 01 lại để che dấu hành vi của mình, Đ đưa cho H 2.640.000 đồng. Sau đó, H điều khiển xe bồn biển số 86H-6140 về kho của Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Đại H, thủ kho kiểm tra còn nguyên niêm phong chì nên cho H bơm dầu trên xe xuống hầm chứa. Số lượng dầu này Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Đại H đã bán hết ra thị trường.

Vụ thứ hai: Công ty cổ phần kinh doanh tổng hợp Ninh Th ký hợp đồng thuê Công ty TNHH thương mại Thái Nh vận chuyển xăng, dầu từ cảng Cát L (mua của Công ty TNHH MTV dầu khí thành phố H) về Ninh Thuận để giao cho các địa điểm bán lẻ trực thuộc và đối tác kinh doanh, thời hạn hợp đồng từ ngày 04/01/2021 đến 31/12/2025.

Bị cáo Lê Anh T là lái xe thuê cho Công ty TNHH thương mại Thái Nh. Chiều ngày 17/5/2021, T được lệnh điều khiển xe bồn biển số 85C-045.42 của Công ty Thái Nh vào cảng Cát L (thành phố H) để vận chuyển 20.000 lít xăng, dầu về Ninh Thuận giao cho các địa điểm bán lẻ trực thuộc Công ty cổ phần kinh doanh tổng hợp Ninh Th theo hợp đồng đã ký kết. Sau khi bơm đủ số lượng 20.000 lít (gồm 6000 lít xăng Ron 95-III, 5000 lít xăng E5 Ron 92-II và 9000 lít dầu DO 0.05S) lên xe bồn thì nhân viên Công ty dầu khí thành phố H tiến hành kẹp niêm phong chì ở nắp đậy, rồi T điều khiển xe về Ninh Th. Khoảng 08 giờ ngày 18/5/2021, T ghé vào kho của Nguyễn Huy Đ để bán 60 lít “dầu bọt”, T là người mở cửa để xe vào kho và đóng cửa lại để tránh bị phát hiện. Sau khi T bán 60 lít “dầu bọt” thì Đ gợi ý và bàn bạc với T tráo đổi 2000 lít xăng Ron 95-III trên xe bồn, Đ sẽ trả T 1.000.000 đồng thì T đồng ý. T leo lên khoang số 05 (chứa 6000 lít xăng Ron 95-III) mở niêm phong chì để Đ và T hút 2000 lít xăng xuống 02 bồn nhựa trong kho của Đ, sau đó Đ và T bơm 2000 lít xăng kém chất lượng chứa trong hầm âm

trong kho lên lại khoang số 05, T dùng kẹp chì niêm phong lại như ban đầu để không bị phát hiện, Đ trả cho T 1.640.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe về cửa hàng xăng dầu Bác A (thuộc Công ty cổ phần kinh doanh tổng hợp Ninh Th) gặp thủ kho Nguyễn Văn T kiểm tra thấy còn nguyên niêm phong nên cho nhập 6000 lít xăng trên khoang số 05 và 6000 lít dầu của xe bồn xuống kho chứa, số lượng xăng và dầu còn lại T giao cho cây xăng Ngọc H theo yêu cầu của bên thuê vận chuyển. Đến ngày 27/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T đến cửa hàng xăng dầu Bác A kiểm tra thì số lượng xăng Ron 95-III còn trong hầm chứa là 8000 lít nên tiến hành niêm phong.

Vụ thứ ba: Bị cáo Nguyễn L là lái xe thuê cho Công ty TNHH thương mại Thái Nh. Ngày 18/5/2021, Lập được lệnh điều khiển xe bồn biển số 85C-047.59 vào cảng Cát L vận chuyển 20.000 lít xăng, dầu về Ninh Thuận theo hợp đồng đã ký kết giữa Công ty cổ phần kinh doanh tổng hợp Ninh Th và Công ty TNHH thương mại Thái Nh. Sau khi nhân viên của Công ty TNHH MTV dầu khí thành phố H bơm đủ 20.000 lít (gồm 4000 lít xăng Ron 95-III và 16.000 lít dầu DO 0.05S) lên các khoang của xe bồn biển số 85C-047.59 và tiến hành kẹp niêm phong chì ở nắp đầy, rồi L điều khiển xe về Ninh Th. Khoảng 22 giờ ngày 18/5/2021, L ghé vào kho của Nguyễn Huy Đ để bán 30 lít “dầu bọt”, T là người mở cửa cho xe vào rồi đóng cửa lại để tránh bị phát hiện. Sau khi L bán 30 lít “dầu bọt” thì Đ gợi ý, thỏa thuận với L tráo đổi 2000 lít xăng trên xe, Đ sẽ trả cho L 1.000.000 đồng thì L đồng ý. L phá niêm phong chì tại khoang số 02 (bên trong chứa 4000 lít xăng Ron 95-III) để Đ và T hút 2000 lít xăng xuống 02 bồn nhựa có sẵn trong kho, sau đó Đ và T bơm lại 2000 lít xăng kém chất lượng từ hầm âm trong kho lên lại khoang số 02 trên xe, L dùng niêm phong chì mua của nhân viên Công ty dầu khí thành phố H tiến hành niêm phong nắp khoang số 02 lại để trách bị phát hiện, Đ đưa cho L 1.360.000 đồng. Sau đó, L điều khiển xe về cửa hàng xăng dầu Mông Nh giao 4000 lít xăng đã bị tráo đổi trên khoang số 02 của xe. Số lượng xăng này đã được bán hết ra thị trường.

Ngày 20/5/2021, Công an huyện Hàm T tiến hành kiểm tra địa điểm kinh doanh của Nguyễn Huy Đ, do Đ không xuất trình được giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng, dầu nên Công an huyện Hàm T đã tiến hành tạm giữ số lượng 12.920 lít chất lỏng đang tồn lưu tại kho của Đ và các đồ vật dùng để chứa, pha trộn, mua bán xăng dầu. Trong đó có 6.840 lít chất lỏng trong hầm âm (ký hiệu số 3 trong sơ đồ hiện trường) mà Đ và T đã dùng để tráo đổi xăng Ron 95-III cho Lê Anh T, Nguyễn L; 100 lít dầu nặng trong bồn sắt (ký hiệu số 6 trong sơ đồ hiện trường) mà Đ và T dùng để tráo đổi dầu DO 0,05S cho Nguyễn Quang H; 2000 lít dầu DO 0.05S bơm từ xe bồn 86H-6140 do Nguyễn Quang H điều khiển (chứa trong 02 bồn nhựa loại 1000 lít được ký hiệu số 7D, 7E trong sơ đồ hiện trường); 2000 lít xăng Ron 95-III bơm từ xe bồn 85C-045.42 do Lê Anh T điều khiển (chứa trong 02 bồn nhựa loại 1000 lít được ký hiệu số 7B, 7C trong sơ đồ hiện trường). Đối với 2000 lít xăng Ron 95-III bơm từ xe bồn 85C-047.59 do Nguyễn L điều khiển đến thời điểm kiểm tra không xác định được còn tồn tại kho của Đ hay không.

Theo bản kết luận giám định số 2940/C09B ngày 28/5/2021 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố H, kết luận:

+ Mẫu 3 là mẫu xăng có các thông số không đạt quy định của Tiêu chuẩn Việt Nam về xăng, nhiên liệu Đêzen và nhiên liệu sinh học (Hàm lượng Benzene cao).

+ Mẫu 6 là mẫu dầu nặng có hàm lượng lưu huỳnh cao có thể gây ô nhiễm môi trường.

+ Mẫu 7B, 7C là mẫu xăng có các thông số đạt quy định của Tiêu chuẩn Việt Nam về xăng, nhiên liệu Đêzen và nhiên liệu sinh học.

+ Mẫu 7D, 7E chứa thành phần dầu DO có các thông số phù hợp quy định của Tiêu chuẩn Việt Nam về xăng, nhiên liệu Đêzen và nhiên liệu sinh học.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28 ngày 31/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Hàm T kết luận giá trị của:

+ 2000 lít dầu DO 0.05S ngày 17/5/2021 là 29.606.600 đồng

+ 4000 lít xăng Ron 95-III ngày 18/5/2021 là 79.160.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Ngoài số lượng xăng, dầu, các dụng cụ chứa và các vật dụng, thiết bị thu giữ trong quá trình kiểm tra kho của Nguyễn Huy Đ (đã tiến hành niêm phong toàn bộ kho). Quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Thị Yến Nh (vợ Đ) tại thôn Đông T, xã Tân H, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận còn thu giữ các hóa đơn chứng từ liên quan đến việc mua, bán xăng dầu của Đ (đã đưa vào hồ sơ vụ án), 01 Ipad, 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 11 Promax, số tiền 270.200.000 đồng. Quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thanh T cùng những người làm thuê khác cho Đ tại khu phố 3, thị trấn Tân N, Hàm T thu giữ: 01 xe ô tô tải biển số 72C-033.52 trên thùng xe có 02 bồn nhựa rỗng dung tích 1000 lít, 10 can nhựa rỗng dung tích 20 lít; 01 xe ô tô con nhãn hiệu Toyota Fortuner biển số 51H-452.66; 01 thùng xốp bên trong có nhiều bịch nylon chứa kẹp nhựa màu trắng; 01 cây súng hơi màu đen có ký hiệu FX Wildcat và 01 hộp đạn chì. Cơ quan điều tra đã đến các cửa hàng tạp hóa có mua xăng của Nguyễn Huy Đ để bán lẻ, thu giữ: của bà Nguyễn Thị C 60 lít xăng được 02 can nhựa loại 30 lít; thu giữ của bà Nguyễn Thị Đ 31 lít xăng được đựng trong 02 can nhựa; thu giữ của Võ Thị Xuân Th, 55 lít xăng được đựng trong 02 can nhựa;

- Quá trình điều tra thu giữ 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 12 Promax của Trương Thiên H, 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 8 Plus của Đỗ Minh Tr (là 02 người làm thuê nuôi gà cho Đ), 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 7 Plus của Lê Thị Yến Nh.

Cơ quan điều tra đã xử lý các vật chứng sau:

+ Trả lại cho Lê Thị Yến Nh 01 xe ô tô con hiệu Toyota Fortuner biển số 51H-452.66, 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 11 Promax, 01 Ipad và 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 7plus.

+ Trả lại cho Trương Thiên H 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 12 Promax.

+ Trả lại cho Đỗ Minh Tr 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 8 Plus.

Số vật chứng còn lại gồm:

+ 12.920 lít xăng, dầu, dung môi hữu cơ, 146 lít xăng thu giữ của những người bán tạp hóa đã mua của Đ, các mẫu xăng dầu còn lại sau giám định, các vật dụng, máy móc trong kho của Nguyễn Huy Đ đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T niêm phong, bảo quản tại kho của Đ tại khu phố 3, thị trấn Tân N, huyện Hàm T; 8000 lít xăng của Công ty Cổ phần kinh doanh Ninh Th (thu tại cửa hàng Xăng dầu Bác A) do không đủ điều kiện bảo quản nên đã được bơm hút chuyển sang niêm phong, bảo quản tại kho của Công ty TNHH Bảo T thuộc xã Phước M, huyện Thuận N, tỉnh Ninh Thuận (là Đại lý mua bán xăng dầu của Công ty Cổ phần kinh doanh Ninh Th);

+ 01 xe ô tô tải biển số 72C-033.52 trên thùng xe có 02 bồn nhựa rỗng dung tích 1000 lít, 10 can nhựa rỗng dung tích 20 lít; 01 thùng xốp bên trong có nhiều bịch nylon chứa kẹp nhựa màu trắng; 01 cây súng hơi màu đen có ký hiệu FX Wildcat, 01 hộp đạn chì; 01 ĐTDĐ hiệu Oppo F9 thu giữ của Phạm Thanh T và số tiền 270.200.000 đồng, hiện đang được quản lý tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản thì Nguyễn Huy Đ và Phạm Thanh T còn có dấu hiệu phạm tội “Sản xuất, mua bán hàng giả” nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T đã tách vụ án để tiếp tục điều tra theo quyết định số 02/QĐ-CQ.CSĐT ngày 13/10/2021.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T truy tố bị cáo Nguyễn Huy Đ và bị cáo Phạm Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Quang H, Lê Anh T và Nguyễn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như nội dung cáo trạng nêu và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Nguyễn Huy Đ, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang H, Lê Anh T, và Nguyễn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng : Điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Đ mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng : Điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Thanh T mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng : Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H mức án từ 12 tháng đến 18 tháng nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng : Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Lê Anh T mức án từ 12 tháng đến 18 tháng nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng : Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn L mức án từ 12 tháng đến 18 tháng nhưng cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng : Hiện Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Tân đang tiếp tục điều tra vụ án về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả” vì vậy đề nghị giữ nguyên các vật chứng trên để phục vụ cho việc điều tra vụ án.

- Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Huy Đ, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang H, Lê Anh T và Nguyễn L khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận cáo trạng của VKSND huyện Hàm T truy tố là hoàn toàn đúng với các hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Các bị cáo Nguyễn Huy Đ, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang H, Lê Anh T và Nguyễn L không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND huyện Hàm T.

* Các bị cáo Nguyễn Huy Đ, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang H, Lê Anh T, và Nguyễn L nói lời sau cùng: Các bị cáo thấy hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố vụ án, Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Đại H và nguyên đơn dân sự Công ty cổ phần kinh doanh tổng hợp Ninh Th vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt). Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo có mặt tại phiên tòa là đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử, vì lời khai của họ đã khai đầy đủ thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án :

[2.1] Về định tội và hình phạt : Tại Toà, các bị cáo Nguyễn Huy Đ, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang H, Lê Anh T và Nguyễn L đều thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố. Xét, lời khai của các bị cáo tại Tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ căn cứ khẳng định:

Bị cáo Nguyễn Quang H là lái xe thuê cho DNTN xăng dầu Đại H, bị cáo Lê Anh T và bị cáo Nguyễn L là lái xe thuê cho Công ty TNHH thương mại Thái Nh. Các bị cáo H, T và L chỉ có nhiệm vụ là tài xế điều khiển xe bồn chở xăng, dầu cho các chủ doanh nghiệp theo hợp đồng giữa bên mua và bên bán sau khi được bơm đủ số lượng lên xe bồn đã được bên bán niêm phong bằng kẹp chì. Nhưng sau khi được sự gợi ý của Nguyễn Huy Đ, H, T và L đã bàn bạc với Đ lén lút phá niêm phong chiếm đoạt xăng, dầu của các doanh nghiệp. Trong những lần trộm cắp này, Phạm Thanh T đã giúp sức cho Đ và các lái xe bồn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

+ Vụ thứ nhất: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/5/2021, Nguyễn Huy Đ đã bàn bạc với Nguyễn Quang H trộm cắp 2000 lít dầu DO trị giá 29.606.600 đồng của Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Đại H.

+ Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 18/5/2021, Nguyễn Huy Đ đã bàn bạc với Lê Anh T trộm cắp 2000 lít xăng RON95-III trị giá 39.580.000 đồng của Công ty TNHH thương mại Thái Nh.

+ Vụ thứ ba: Khoảng 22 giờ ngày 18/5/2021, Nguyễn Huy Đ đã bàn bạc với Nguyễn L trộm cắp 2000 lít xăng RON95-III trị giá 39.580.000 đồng của Công ty TNHH thương mại Thái Nh.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đủ yếu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173, điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Huy Đ là người khởi xướng và là người thực hành, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang H, Lê Anh T và Nguyễn L là người thực hành tích cực.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, tạo tâm lý mất an toàn trong quần chúng nhân dân. Do đó, để giữ gìn kỷ cương pháp luật, bảo vệ quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, cần xử lý nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Huy Đ và bị cáo Phạm Thanh T “phạm tội 02 lần trở lên” đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Huy Đ và bị cáo Lê Anh T đã bồi thường khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Quang H và bị cáo Nguyễn L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Quang H, Lê Anh T và Nguyễn L đều được bị hại có đơn xin bãi nại; có hoàn cảnh khó khăn, nuôi con nhỏ, là lao động chính trong gia đình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Quang H, Lê Anh T và Nguyễn L gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt các bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử cho các bị cáo H, T và L được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục cũng đủ để giúp cho bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

+ Ông Lê Thanh H người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH thương mại Thái Nh không yêu cầu bị cáo Lê Anh T và Nguyễn L bồi thường thiệt hại đã gây ra.

+ Bà Nguyễn Thị H người đại diện theo pháp luật của DNTN xăng dầu Đại H không yêu cầu bị cáo Nguyễn Quang H phải bồi thường thiệt hại đã gây ra.

+ Ông Nguyễn Văn H đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần kinh doanh Ninh Th yêu cầu Công ty TNHH thương mại Thái Nh bồi thường giá trị của 8000 lít xăng Ron 95-III bị kém chất lượng với số tiền là 150.560.000 đồng. Giữa bị cáo Nguyễn Huy Đ, Lê Anh T với Công ty cổ phần kinh doanh Ninh Th và Công ty TNHH thương mại Thái Nh đã thỏa thuận được vấn đề bồi thường, trong đó bị cáo Nguyễn Huy Đ đã bồi thường số tiền 75.280.000 đồng và bị cáo Lê Anh T đã bồi thường số tiền 75.280.000 đồng.

Đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần kinh doanh Ninh Th đề nghị xem xét chi phí lưu kho bãi đối với 8000 lít xăng Ron 95-III bị kém chất lượng đang niêm phong bảo quản tại kho của Công ty TNHH Bảo T thuộc xã Phước M, huyện Thuận N, tỉnh Ninh Thuận (là Đại lý mua bán xăng dầu của Công ty Cổ phần kinh doanh Ninh Th) theo quy định pháp luật. Về vấn đề này, HĐXX xét thấy hiện Cơ

quan điều tra Công an huyện Hàm T đang tiếp tục điều tra đối với vụ án “Sản xuất, mua bán hàng giả”, số lượng 8000 lít xăng Ron 95-III bị kém chất lượng cần tiếp tục niêm phong bảo quản để phục vụ cho việc điều tra giải quyết vụ án, do đó đối với yêu cầu này sẽ được xem xét giải quyết khi kết thúc vụ án.

[4] : Về xử lý vật chứng : Cần tiếp tục tạm giữ các vật chứng để phục vụ cho việc điều tra vụ án “Sản xuất, mua bán hàng giả” gồm:

+ 12.920 lít xăng, dầu, dung môi hữu cơ, 146 lít xăng thu giữ của những người bán tạp hóa đã mua của Đ, các mẫu xăng dầu còn lại sau giám định, các vật dụng, máy móc trong kho của Nguyễn Huy Đ đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T niêm phong, bảo quản tại kho của Đ tại khu phố 3, thị trấn Tân N, huyện Hàm T; 8000 lít xăng của Công ty Cổ phần kinh doanh Ninh Th (thu tại cửa hàng Xăng dầu Bác A) niêm phong, bảo quản tại kho của Công ty TNHH Bảo T thuộc xã Phước M, huyện Thuận N, tỉnh Ninh Thuận (là Đại lý mua bán xăng dầu của Công ty Cổ phần kinh doanh Ninh Th).

+ 01 xe ô tô tải biển số 72C-033.52 trên thùng xe có 02 bồn nhựa rỗng dung tích 1000 lít, 10 can nhựa rỗng dung tích 20 lít; 01 thùng xốp bên trong có nhiều bịch nylon chứa kẹp nhựa màu trắng; 01 cây súng hơi màu đen có ký hiệu FX Wildcat, 01 hộp đạn chì; 01 ĐTDĐ hiệu Oppo F9 thu giữ của Phạm Thanh T và số tiền 270.200.000 đồng, hiện đang được quản lý tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Huy Đ, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang H, Lê Anh T và Nguyễn L phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng : Điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2021.

Áp dụng : Điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thanh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2021.

Áp dụng : Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Quang H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Liên H, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Thuận để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng : Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS.

Xử phạt bị cáo Lê Anh T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Anh T cho Ủy ban nhân dân xã Phong Ph, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Thuận để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng : Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn L 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn L cho Ủy ban nhân dân phường Phước M, thành phố Phan R-Tháp Ch, tỉnh Ninh Thuận để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng : Tiếp tục tạm giữ các vật chứng để phục vụ cho việc điều tra vụ án “Sản xuất, mua bán hàng giả” gồm:

+ 12.920 lít xăng, dầu, dung môi hữu cơ, 146 lít xăng thu giữ của những người bán tạp hóa đã mua của Đ, các mẫu xăng dầu còn lại sau giám định, các vật dụng, máy móc trong kho của Nguyễn Huy Đ đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T niêm phong, bảo quản tại kho của Đ tại khu phố 3, thị trấn Tân N, huyện Hàm T; 8000 lít xăng của Công ty Cổ phần kinh doanh Ninh Th (thu tại cửa hàng Xăng dầu Bác A) niêm phong, bảo quản tại kho của Công ty TNHH Bảo T thuộc xã Phước M, huyện Thuận N, tỉnh Ninh Th (là Đại lý mua bán xăng dầu của Công ty Cổ phần kinh doanh Ninh Th).

+ 01 xe ô tô tải biển số 72C-033.52 trên thùng xe có 02 bồn nhựa rỗng dung tích 1000 lít, 10 can nhựa rỗng dung tích 20 lít; 01 thùng xốp bên trong có nhiều bịch nylon chứa kẹp nhựa màu trắng; 01 cây súng hơi màu đen có ký hiệu FX Wildcat, 01 hộp đạn chì; 01 ĐTDĐ hiệu Oppo F9 thu giữ của Phạm Thanh T và số tiền 270.200.000 đồng, hiện đang được quản lý tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Huy Đ, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang H, Lê Anh T và Nguyễn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo : Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Đã giải thích chế định án treo đối với các bị cáo Nguyễn Quang H, Lê Anh T và Nguyễn L).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PC81 – Công an tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- THADS huyện Hàm Tân;
- Công an huyện Hàm Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi BC cư trú;
- Lưu HS – Lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thế Anh